

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 334/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 21 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện
Dự án khu công nghiệp Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/06/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1067/TTr-STNMT ngày 02/10/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án khu công nghiệp Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, với nội dung sau:

1. Mục đích định giá đất và các thông tin về khu đất định giá:
 - a) Mục đích định giá đất: Để làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất.
 - b) Diện tích định giá: Khoảng 472.299 m² tại xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu.
 - c) Mục đích sử dụng: Đất nông nghiệp, đất ở, đất sản xuất kinh doanh.



d) Vị trí, ranh giới khu đất: Được giới hạn theo tờ Trích lục và biên vẽ khu đất bản đồ địa chính số 1062/2013, tỷ lệ 1/2000 do Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Đồng Nai (nay là Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai) kiểm tra ngày 26/3/2013.

2. Phê duyệt kết quả định giá đất như sau:

Stt	Loại đất	Tuyến đường	Vị trí	Giá đất định giá (đồng/m ²)
1	Đất ở nông thôn.	Đường Đồng Khởi (đoạn từ ranh Tp. Biên Hòa đến hết KCN Thanh Phú).	1- Từ mép đường đến hết mét thứ 40.	12.095.000
			1- Từ sau mét thứ 40 đến hết mét thứ 100.	8.467.000
			1- Từ sau mét thứ 100 đến hết mét thứ 150.	6.048.000
			1- Từ sau mét thứ 150 đến hết chiều sâu thửa đất.	3.629.000
			2	4.889.000
			2- đường đất	3.911.000
			3	3.531.000
			3- đường đất	2.825.000
			4	2.561.000
			4- đường đất	2.049.000
		Đường 768 (đoạn từ ranh KCN Thanh Phú đến đường Đồng Khởi).	1- Từ mép đường đến hết mét thứ 40.	12.147.000
			1- Từ sau mét thứ 40 đến hết mét thứ 100.	8.503.000
			1- Từ sau mét thứ 100 đến hết mét thứ 150.	6.074.000
			1- Từ sau mét thứ 150 đến hết chiều sâu thửa đất.	3.644.000
			2	4.818.000

Stt	Loại đất	Tuyến đường	Vị trí	Giá đất định giá (đồng/m ²)
2	Đất nông nghiệp.	Đất (CLN, CHN,RSX,RTS) tại xã Thanh Phú.	2- đường đất	3.854.000
			3	3.531.000
			3- đường đất	2.825.000
			4	2.561.000
			4- đường đất	2.049.000
			Tiếp giáp đường Đồng Khởi	1.227.000
			Tiếp giáp đường tỉnh lộ 768	1.245.000
			2 - tiếp giáp hẻm	625.000
			2 - không tiếp giáp hẻm	544.000
		Đất (CLN, CHN,RSX,RTS) giáp ranh thành phố Biên Hòa.	3 - tiếp giáp hẻm	411.000
			3 - không tiếp giáp hẻm	357.000
			4 - tiếp giáp hẻm	270.000
			4 - không tiếp giáp hẻm	235.000
			Đất giáp ranh thành phố Biên Hòa (tiếp giáp đường Đồng Khởi).	1.227.000
			Đất giáp ranh thành phố Biên Hòa (tiếp giáp đường hẻm rộng khoảng 5m).	1.115.000
			Đất giáp ranh thành phố Biên Hòa (không tiếp giáp hẻm).	1.067.000

Điều 2. Căn cứ các nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, UBND huyện Vĩnh Cửu chỉ đạo Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Vĩnh Cửu tính toán lập phương án bồi thường, hỗ trợ theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Cửu, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Vĩnh Cửu, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Vĩnh Cửu, Chủ tịch UBND xã Thạnh Phú, các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh văn phòng;
- Lưu: VT, KTNS (Đức);

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Hùng